

Số: 780 /BC-UBND

Phú Riềng, ngày 06 tháng 12 năm 2024

BÁO CÁO

Kết quả thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia Giảm nghèo bền vững năm 2024 và phương hướng, nhiệm vụ năm 2025

Kính gửi:

- Ban Thường vụ Huyện ủy;
- Thường trực Huyện ủy;
- Hội đồng nhân dân huyện.

Thực hiện Quyết định số 2116/QĐ-UBND ngày 27/12/2023 của UBND tỉnh về việc giao kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2024; Nghị quyết số 233/NQ-HĐND ngày 25/12/2023 của Hội đồng nhân dân huyện về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2024; Quyết định số 204/QĐ-UBND ngày 19/01/2024 của UBND huyện về việc giao kế hoạch phát triển Kinh tế - Xã hội năm 2024

Ủy ban nhân dân huyện báo cáo kết quả thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững năm 2024, phương hướng nhiệm vụ năm 2025 như sau:

I. CÔNG TÁC LÃNH ĐẠO, CHỈ ĐẠO

1. Công tác ban hành văn bản triển khai thực hiện:

Trên cơ sở các văn bản chỉ đạo của UBND tỉnh, Kế hoạch của Huyện ủy và Nghị quyết của Hội đồng nhân dân huyện, UBND huyện đã ban hành các văn bản triển khai thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia Giảm nghèo bền vững năm 2024, cụ thể:

- Quyết định số 551/QĐ-UBND ngày 28/02/2024 về việc giao chỉ tiêu phát triển Kinh tế - Xã hội thuộc lĩnh vực lao động trên địa bàn huyện năm 2024.
- Kế hoạch số 96/KH-UBND ngày 11/4/2024 về việc thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia Giảm nghèo bền vững trên địa bàn huyện Phú Riềng năm 2024.
- Quyết định số 2257/QĐ-UBND ngày 15/5/2024 về việc phân bổ kinh phí sự nghiệp thực hiện Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững năm 2024.
- Kế hoạch số 216/KH-UBND ngày 21/8/2024 về sử dụng nguồn vốn thực hiện Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững trên địa bàn huyện năm 2025.
- Kế hoạch số 218/KH-UBND ngày 29/8/2024 Kế hoạch thực hiện chương trình hành động số 58-CTr/TU ngày 09/4/2024 của Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết số 42-NQ/TW ngày 23/11/2023 của Ban Chấp hành Trung ương về tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng chính sách xã hội, đáp ứng yêu cầu sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc trong giai đoạn mới.
- Quyết định số 3164/QĐ-UBND ngày 11/9/2024 về việc điều chỉnh chỉ tiêu giảm tỷ lệ hộ nghèo trên địa bàn huyện Phú Riềng năm 2024.

- Kế hoạch số 235/KH-UBND ngày 19/9/2024 về việc rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo định kỳ và xác định hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp có mức sống trung bình trên địa bàn huyện năm 2024.

- Kế hoạch số 242/KH-UBND ngày 25/9/2024 về thực hiện công tác quản lý các chính sách đã hỗ trợ cho hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo trên địa bàn huyện Phú Riềng năm 2024 và các năm tiếp theo.

- Kế hoạch số 253/KH-UBND ngày 11/10/2024 về thực hiện chính sách hỗ trợ đối với các hộ nghèo không có khả năng lao động trên địa bàn huyện năm 2024, 2025.

- Quyết định số 3630/QĐ-UBND ngày 18/11/2024 về phân bổ chỉ tiêu giảm hộ nghèo không có khả năng lao động trên địa bàn huyện Phú Riềng năm 2024.

- Kế hoạch số 191/KH-UBND ngày 24/7/2024 về triển khai thực hiện Dự án 7 thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững năm 2024.

- Kế hoạch số 223/KH-UBND về việc tổ chức học tập, trao đổi kinh nghiệm trong triển khai thực hiện Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững năm 2024 tại huyện Ninh Phước, tỉnh Ninh Thuận.

2. Mục tiêu, chỉ tiêu:

Theo chỉ tiêu HĐND huyện đề ra, năm 2024 huyện Phú Riềng phấn đấu giảm tỷ lệ hộ nghèo toàn huyện từ 0,172% xuống còn 0,13%, tương đương giảm 11 hộ nghèo (Theo Nghị quyết số 233/NQ-HĐND ngày 25/12/2023 của HĐND huyện). Đồng thời, tại Quyết định số 204/QĐ-UBND ngày 19/01/2024 của UBND huyện về việc giao kế hoạch phát triển Kinh tế - Xã hội, đảm bảo Quốc phòng - An ninh năm 2024 giao giảm 11 hộ nghèo (trong đó có 07 hộ nghèo đồng bào dân tộc thiểu số).

Trên cơ sở Nghị quyết của Hội đồng nhân dân huyện, UBND huyện đã ban hành Quyết định số 551/QĐ-UBND ngày 28/02/2024, Quyết định số 3164/QĐ-UBND ngày 11/9/2024 và Quyết định số 3630/QĐ-UBND ngày 18/11/2024 giao chỉ tiêu giảm nghèo cho các xã phấn đấu thực hiện.

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÔNG TÁC GIẢM NGHEO

1. Chính sách tín dụng ưu đãi: Tính đến hết tháng 11/2024, Ngân hàng Chính sách xã hội huyện đã hỗ trợ cho 35 lượt hộ nghèo được vay với tổng kinh phí là 3.250 triệu đồng; hỗ trợ cho vay 199 lượt hộ cận nghèo với tổng kinh phí là 14.975 triệu đồng và 454 lượt hộ thoát nghèo dưới 36 tháng với tổng kinh phí là 28.930 triệu đồng.

2. Chính sách hỗ trợ về y tế: Toàn huyện đã thực hiện cấp phát 766 thẻ BHYT cho đối tượng thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo trên địa bàn huyện (trong đó: Hộ nghèo 137 thẻ; hộ cận nghèo 629 thẻ). Đảm bảo 100% người dân thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo trên địa bàn huyện được hỗ trợ cấp thẻ BHYT miễn phí; hỗ trợ mua thẻ BHYT cho 8.167 đối tượng thuộc hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp có mức sống trung bình trên địa bàn huyện.

3. Chính sách hỗ trợ về nhà ở: Vận động hỗ trợ xây mới 45 căn nhà cho đối tượng hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ khó khăn về nhà ở trên địa bàn huyện với số tiền hỗ trợ trên 5 tỷ đồng (gồm: 42 căn nhà Đại đoàn kết; 03 căn nhà chữ thập đỏ).

4. Chính sách hỗ trợ dạy nghề, tạo việc làm: Tính đến hết tháng 11/2022, toàn

huyện đã phối hợp với các đơn vị doanh nghiệp trong và ngoài huyện giới thiệu và giải quyết việc làm cho 2.500/2.430 lao động (lao động là người nghèo, cận nghèo được giải quyết việc làm 86 lao động); đạt 102,8 % chỉ tiêu theo Nghị quyết của HĐND huyện giao; tỷ lệ lao động qua đào tạo toàn huyện đạt 62% (Đạt 100% chỉ tiêu Nghị quyết HĐND huyện đề ra).

5. Chính sách hỗ trợ về giáo dục, đào tạo: Các trường học trên địa bàn huyện đã có nhiều hình thức giúp đỡ, động viên các em học sinh có hoàn cảnh khó khăn như: Vận động học sinh quyên góp sách giáo khoa, hỗ trợ dụng cụ học tập, hỗ trợ học bổng cho học sinh nghèo, qua đó khích lệ, động viên các em có sự nỗ lực cố gắng vươn lên trong học tập.

6. Các chính sách khác:

- Trong năm 2024, toàn huyện đã tiếp nhận và cấp phát 123.285kg gạo từ nguồn gạo dự trữ quốc gia hỗ trợ cho hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ dân gặp khó khăn trên địa bàn huyện vào dịp Tết Nguyên đán Giáp Thìn 2024.

- Thực hiện hỗ trợ nhu yếu phẩm hàng tháng cho 20 hộ nghèo khó có khả năng thoát nghèo và 01 trẻ em khuyết tật có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn với tổng kinh phí 47.400.000 đồng.

- Hỗ trợ bổ sung tiền điện năm 2023 cho 94 hộ nghèo và 96 hộ chính sách xã hội năm 2023 với tổng số tiền là 3.800.000 (do điều chỉnh mức chi hỗ trợ theo Công văn số 403/UBND-KGVX ngày 29/01/2024 của UBND tỉnh).

7. Kết quả giảm thực hiện chỉ tiêu nghèo:

a) Hộ nghèo:

- Năm 2024, toàn huyện còn 43 hộ với 141 nhân khẩu, chiếm tỷ lệ 0,17% số hộ dân toàn huyện (trong đó có 16 hộ nghèo đồng bào DTTS với 67 nhân khẩu), cụ thể:

- + Số hộ nghèo là đồng bào dân tộc thiểu số: 16 hộ với 67 nhân khẩu;

- + Số hộ nghèo khác: 27 hộ với 74 nhân khẩu.

- Theo kết rà soát từ UBND các xã, đến nay toàn huyện đã giảm 40 hộ nghèo (bao gồm 01 hộ chuyển đi và 01 hộ chết) với 130 nhân khẩu và phát sinh 01 hộ nghèo, trong đó:

- + Giảm 16 hộ nghèo đồng bào dân tộc thiểu số.

- + Giảm 24 hộ nghèo là dân tộc khác.

- Như vậy, đến nay, toàn huyện còn 04 hộ nghèo với 11 nhân khẩu (trong đó có 02 hộ nghèo đồng bào DTTS với 06 nhân khẩu), chiếm tỷ lệ 0,016% tổng số hộ dân toàn huyện (vượt chỉ tiêu Nghị quyết HĐND huyện đề ra (364%).

b) Hộ cận nghèo:

- Đầu năm 2024, toàn huyện có 214 hộ cận nghèo với 798 nhân khẩu, chiếm tỷ lệ 0,86% số hộ dân toàn huyện (trong đó có 66 hộ cận nghèo DTTS với 269 nhân khẩu), cụ thể:

- + 66 hộ cận nghèo đồng bào dân tộc thiểu số, với 269 nhân khẩu.

+ 148 hộ cận nghèo là dân tộc khác, với 529 nhân khẩu.

- Theo kết quả soát từ UBND các xã, đến nay toàn huyện đã giảm 83 hộ cận nghèo với 226 nhân khẩu, cụ thể:

+ Giảm 37 hộ cận nghèo đồng bào dân tộc thiểu số.

+ 46 hộ cận nghèo là dân tộc khác.

Như vậy, đến nay toàn huyện dự kiến còn 166 hộ cận nghèo (phát sinh mới 12 hộ và từ hộ nghèo sang hộ cận nghèo là 23 hộ) với 572 nhân khẩu, chiếm tỷ lệ 0,66% tổng số hộ dân toàn huyện, trong đó:

- 52 hộ cận nghèo là đồng bào dân tộc thiểu số với 212 nhân khẩu.

- 114 hộ cận nghèo khác với 360 nhân khẩu.

III. KẾT QUẢ TRIỂN KHAI THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH MỤC TIÊU QUỐC GIA GIẢM NGHÈO BỀN VỮNG NĂM 2024

- **Tổng nguồn vốn thực hiện phải thực hiện năm 2024:** 2.866.101.000 đồng, trong đó:

+ Nguồn vốn năm 2022 chuyển tiếp thực hiện: 466.000.000 đồng;

+ Nguồn vốn năm 2023 chuyển tiếp thực hiện: 844.101.000 đồng;

+ Nguồn vốn năm 2024 được phân bổ: 1.556.000.000 đồng.

- Dự kiến đến cuối năm 2024, toàn huyện giải ngân được 1,9 tỷ đồng, chiếm tỷ lệ 66,29% tổng nguồn vốn được giao (vượt 1,29% so với năm 2023), trong đó:

+ Giải ngân tiếp nguồn vốn năm 2022: 52.000.000 đồng;

+ Giải ngân tiếp nguồn vốn năm 2023: 510.470.000 đồng;

+ Giải ngân nguồn vốn năm 2024: 1.337.529.000 đồng, đạt 85,9% kinh phí được phân bổ năm 2024. Cụ thể:

1. Dự án 2: Đa dạng hóa sinh kế, phát triển mô hình giảm nghèo:

- Tổng nguồn vốn thực hiện: 870.064.000 đồng, trong đó:

+ Năm 2023 chuyển qua: 237.064.000 đồng;

+ Năm 2024: 633.000.000 đồng.

- Tiến độ thực hiện: Hiện nay, Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội đang hoàn thiện các hồ sơ thủ tục đấu thầu và thực hiện các bước tiếp theo.

- Dự kiến đến cuối năm 2024 hoàn thành giải ngân trên 95% tổng kinh phí được giao.

2. Dự án 3: Hỗ trợ phát triển sản xuất, cải thiện dinh dưỡng:

a) Tiểu dự án 1: Hỗ trợ phát triển sản xuất trong lĩnh vực nông nghiệp

- Tổng nguồn vốn thực hiện: 476.700.000 đồng, trong đó:

+ Năm 2023 chuyển qua: 6.700.000 đồng;

+ Năm 2024: 470.000.000 đồng.

- **Tiến độ thực hiện:** Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đang hoàn thiện các hồ sơ thủ tục đấu thầu và thực hiện các bước tiếp theo.

- Dự kiến đến cuối năm 2024 hoàn thành giải ngân 100% kinh phí được giao.

b) Tiểu dự án 2: Cải thiện dinh dưỡng:

- **Tổng kinh phí thực hiện dự án năm 2024:** 257.426.080 triệu đồng (bao gồm 25 triệu đồng vốn đối ứng của UBND huyện).

- **Tiến độ thực hiện:** Đến thời điểm hiện tại, Trung tâm Y tế huyện đã trình UBND huyện ban hành Quyết định phê duyệt kinh phí thực hiện là 227.025.000 đồng (theo Quyết định số 3107/QĐ-UBND ngày 29/8/2024 của UBND huyện). Trung tâm Y tế huyện đã giải ngân được 176.113.920 đồng, đạt 78,7% kinh phí được giao. Số kinh phí còn lại 50.911.000 đồng không còn đối tượng thực hiện.

3. Dự án 4: Phát triển giáo dục nghề nghiệp, việc làm bền vững: 918.518.125 đồng. Trong đó:

a) Tiểu dự án 1: Phát triển giáo dục nghề nghiệp:

- Tổng kinh phí thực hiện dự án: 587 triệu đồng. Trong đó:

+ Năm 2022 chuyển qua: 414.000.000 đồng.

+ Năm 2023 chuyển qua: 173.000.000 đồng.

- Tiến độ thực hiện: Đã thực hiện rà soát nhu cầu học nghề của người lao động thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo. Tuy nhiên, hầu hết các đối tượng không có nhu cầu học nghề. UBND huyện sẽ có văn bản xin UBND tỉnh được trả lại nguồn vốn được giao.

b) Tiểu dự án 3: Hỗ trợ việc làm bền vững:

- Tổng kinh phí thực hiện dự án: 321.518.125 đồng. Trong đó:

+ Năm 2023 chuyển qua: 129.518.125 đồng.

+ Năm 2024: 192.000.000 đồng.

- Nội dung thực hiện:

+ Tổ chức điều tra, cập nhật thông tin người lao động năm 2024.

+ Tổ chức Ngày hội việc làm năm 2024 (Dự kiến tổ chức tại xã Phú Riềng và xã Bình Tân).

- Ước giải ngân: Phân đầu giải ngân khoảng 30% tổng nguồn vốn được giao (95.248.000 đồng).

4. Dự án 6: Truyền thông và giảm nghèo về thông tin

- Tổng kinh phí thực hiện dự án (giao vốn năm 2024): 111.000.000 đồng.

- Tiến độ thực hiện: Đã phê duyệt kế hoạch tổ chức thực hiện.

- Dự kiến đến cuối năm 2024 hoàn thành giải ngân 100% kinh phí thực hiện dự án.

3.5. Dự án 7: Nâng cao năng lực và giám sát, đánh giá Chương trình:

- Tổng kinh phí thực hiện dự án: 232.393.560 đồng. Trong đó:

+ Năm 2022 chuyển sang: 52.000.000 đồng;

+ Năm 2023 chuyển sang: 30.393.560 đồng.

+ Năm 2024: 150.000.000 đồng.

- Đơn vị chủ trì thực hiện: Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội.

- Nội dung thực hiện: Tập huấn bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng, nghiệp vụ để nâng cao năng lực cho đội ngũ những người làm công tác giảm nghèo; tổ chức đoàn học tập trao đổi kinh nghiệm về công tác giảm nghèo; tổ chức hội nghị tổng kết công tác an sinh xã hội và giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025 theo Chương trình hành động của Huyện ủy.

- Tiến độ thực hiện: Đến tháng 11/2024 đã giải ngân 129.335.000/232.393.000 đồng, đạt 55,65% kinh phí được giao. Phần đầu đến cuối năm 2024, giải ngân đạt trên 90% nguồn vốn được giao (bao gồm nguồn vốn chuyển tiếp năm 2022, 2023), tương đương khoảng 209 triệu đồng.

IV. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Thuận lợi:

- Được sự quan tâm của Huyện ủy, sự chỉ đạo quyết liệt của UBND huyện đã huy động được cả hệ thống chính trị từ huyện đến cơ sở vào cuộc vì người nghèo và sự phối hợp chặt chẽ giữa các cơ quan, ban, ngành, đoàn thể, Mặt trận tổ quốc Việt Nam huyện trong việc huy động các nguồn lực và triển khai thực hiện đồng bộ các chính sách giảm nghèo bền vững. Đồng thời với sự chủ động từ địa phương các xã trong việc triển khai thực hiện các chính sách, dự án giảm nghèo, nên công tác giảm nghèo trên địa huyện đạt được nhiều kết quả tích cực.

- Các phong trào hỗ trợ nhà ở, đặc biệt là Kế hoạch triển khai thực hiện xây dựng và cải tạo, sửa chữa nhà ở cho các hộ nghèo, hộ khó khăn trên địa bàn huyện năm 2023 theo Chương trình hành động số 27-CTr/HU ngày 27/7/2023 của Ban Chấp hành Đảng bộ huyện; phong trào ủng hộ “Quỹ vì người nghèo” từ UBMTTQVN huyện và các phong trào tham gia giảm nghèo từ các hội, đoàn thể huyện như: Hội Liên hiệp phụ nữ, Hội Nông dân, Hội Cựu chiến binh, Đoàn Thanh niên đã thu hút đông đảo sự ủng hộ, sự đồng tình, quan tâm và giúp đỡ của các cá nhân, cộng đồng, doanh nghiệp và các tổ chức xã hội để hỗ trợ cho công tác giảm nghèo, đặc biệt là sự đóng góp của người dân trên địa bàn đã đóng góp vai trò quan trọng trong việc thực hiện hoàn thành các chỉ tiêu giảm nghèo.

- Qua quá trình triển khai thực hiện Chương trình và công tác tuyên truyền đã làm thay đổi nhận thức của người dân, các hộ nghèo, hộ cận nghèo đã có nhiều nỗ lực vươn lên để thoát nghèo.

2. Khó khăn, hạn chế:

- Hệ thống văn bản quy định, hướng dẫn thực hiện Chương trình thực hiện các dự án rất nhiều, mỗi bộ, ngành đều có hướng dẫn riêng nên việc triển khai thực hiện gặp rất nhiều khó khăn, phức tạp.

- Một số sở ngành còn chậm trong việc hướng dẫn tổ chức thực hiện một số dự án, tiểu dự án, cụ thể như Sở Y tế (Công văn số 5344/SYT-NV ngày 28/11/2023 của Sở Y tế về việc thực hiện nội dung cải thiện dinh dưỡng thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021 - 2025).

- Một số dự án, tiểu dự án bị trùng về một số nội dung hỗ trợ như: Dự án 2 (Đa dạng hóa sinh kế, phát triển mô hình giảm nghèo) và Tiểu dự án 1, Dự án 3 (Hỗ trợ phát triển sản xuất trong lĩnh vực nông nghiệp).

- Một số đối tượng được thụ hưởng chương trình còn chưa được rõ, chưa cụ thể, khó khăn trong việc xác định đối tượng. Cụ thể như: Người lao động có thu nhập thấp được triển khai tại Tiểu dự án 1 Dự án 4 (Chưa có văn bản hướng dẫn xác định tiêu chí người lao động có thu nhập thấp).

- Đối với nguồn vốn đầu tư công thực hiện Tiểu dự án 3 Dự án 4 - Hỗ trợ việc làm bền vững: Nguồn vốn được cấp ít, nhưng quy trình thực hiện rất phức tạp; chỉ sử dụng trong việc sửa chữa, nâng cấp trang thiết bị, máy móc phục vụ công tác hỗ trợ việc làm nên rất khó để triển khai thực hiện.

3. Đề xuất, kiến nghị:

3.1. Với Thường trực, Ban Thường vụ Huyện ủy: Tiếp tục lãnh đạo, chỉ đạo cả hệ thống chính trị vào cuộc từ huyện đến cơ sở vào cuộc vì người nghèo và sự phối hợp chặt chẽ giữa các cơ quan, ban, ngành, đoàn thể, Mặt trận tổ quốc Việt Nam huyện trong việc huy động các nguồn lực và triển khai thực hiện đồng bộ các chính sách giảm nghèo bền vững, nhằm giúp người dân tự lực vươn lên thoát nghèo, với mục tiêu “Không để ai bị bỏ lại phía sau”.

3.2. Với Hội đồng nhân dân huyện:

- Tăng cường công tác giám sát đối với các đơn vị làm chủ đầu tư thực hiện các dự án, tiểu dự án hỗ trợ giảm nghèo; chỉ đạo Hội đồng nhân dân cấp xã thường xuyên kiểm tra, giám sát, đánh giá hiệu quả của các chính sách và các dự án của Nhà nước đã hỗ trợ cho người dân.

- Chỉ đạo Hội đồng nhân dân cấp xã tăng cường công tác giám sát việc rà soát xác định hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ thoát nghèo và các hộ gia đình được thụ hưởng các chính sách giảm nghèo tại địa phương.

V. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ NĂM 2025

1. Mục tiêu đến năm 2025

- Phân đầu giảm tỷ lệ hộ nghèo đến cuối năm 2025 còn 0%.

- Thực hiện đồng bộ, có hiệu quả các chính sách, dự án giảm nghèo để cải thiện điều kiện sống, giúp người nghèo tiếp cận ngày càng thuận lợi hơn với các dịch vụ xã hội, nhất là về y tế, giáo dục, nhà ở, nước sinh hoạt, vệ sinh..., cụ thể:

+ 100% người nghèo, cận nghèo được hỗ trợ mua thẻ BHYT và tiếp cận với các dịch vụ y tế.

+ 100% lượt học sinh, sinh viên là con em hộ nghèo, hộ cận nghèo được miễn, giảm học phí và hỗ trợ chi phí học tập theo quy định.

+ Thực hiện tốt việc hỗ trợ các chế độ, chính sách liên quan, đặc biệt là các dự án hỗ trợ giảm nghèo của Nhà nước.

+ 100% hộ nghèo DTTS đăng ký thoát nghèo bền vững năm 2025 được hỗ trợ các chính sách theo nhu cầu đăng ký.

+ 100% cán bộ cấp xã và trưởng thôn được tập huấn, đào tạo nâng cao năng lực để tổ chức thực hiện công tác giảm nghèo bền vững.

2. Nhiệm vụ, giải pháp cụ thể

a) Về công tác lãnh đạo, chỉ đạo:

- Tiếp tục lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy Đảng, chính quyền địa phương, phát huy vai trò của Mặt trận và các đoàn thể để thực hiện có hiệu quả chương trình giảm nghèo bền vững.

- Thực hiện tốt quy chế dân chủ cơ sở để phát huy vai trò làm chủ của người dân trong công tác giảm nghèo tại các xã trên địa bàn huyện. Tăng cường sự tham gia của người dân vào mọi hoạt động giảm nghèo, từ việc xác định đối tượng thụ hưởng đến việc lập kế hoạch, triển khai thực hiện ở thôn, xã trên địa bàn huyện.

b) Công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức về giảm nghèo bền vững:

Các cơ quan, ban ngành, đoàn thể ở địa phương, UBND các xã cần đẩy mạnh đa dạng hóa về hình thức, nội dung trong công tác thông tin, tuyên truyền về công tác giảm nghèo bền vững nhằm nâng cao nhận thức cho người nghèo hiểu được trách nhiệm của mình để tự lực vươn lên trong cuộc sống.

c) Tạo điều kiện, nâng cao thu nhập cho người nghèo, cận nghèo:

- Thực hiện tốt chính sách hỗ trợ phát triển sản xuất nông, lâm, ngư nghiệp, hỗ trợ dạy nghề tạo việc làm cho hộ nghèo, hộ cận nghèo; hỗ trợ các hoạt động chuyển giao kỹ thuật để hướng dẫn cách làm ăn cho hộ nghèo, hộ cận nghèo; đảm bảo hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo được vay vốn tín dụng ưu đãi để phát triển sản xuất, tăng thu nhập.

- Phối hợp với UBND các xã thực hiện tốt công tác quản lý các chính sách hỗ trợ giảm nghèo nhằm khuyến khích các hộ nghèo vươn lên thoát nghèo.

d) Nâng cao tiếp cận các dịch vụ xã hội cơ bản cho hộ nghèo:

- Các cơ quan, ban, ngành, tổ chức đoàn thể huyện và UBND các xã tập trung chỉ đạo, thực hiện tốt các chính sách hỗ trợ người nghèo, cận nghèo được tiếp cận các dịch vụ xã hội cơ bản về y tế, giáo dục, nhà ở, tiếp cận các dịch vụ thông tin...

- Thực hiện tốt việc cấp thẻ BHYT cho người nghèo, cận nghèo, đồng bào dân tộc thiểu số. Nâng cao chất lượng các dịch vụ y tế, khám chữa bệnh đặc biệt là tuyến y tế cấp xã.

- Thực hiện tốt các chính sách hỗ trợ giáo dục đối với học sinh, sinh viên thuộc diện hộ nghèo, hộ cận nghèo theo quy định. Khuyến khích người nghèo, cận nghèo, đồng bào dân tộc thiểu số tích cực đến trường học tập, nâng cao trình độ văn hóa. Tăng cường cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học, đào tạo, bồi dưỡng chuẩn hóa giáo viên, góp phần nâng cao chất lượng dạy học.

- Triển khai thực hiện có hiệu quả các chính sách hỗ trợ nhà ở cho hộ nghèo, tập trung huy động các nguồn lực từ các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân hảo tâm để hỗ trợ xây dựng, cải tạo nhà một cách có hiệu quả, chất lượng.

- Hỗ trợ đầu tư, nâng cấp cải tạo các trạm truyền thanh tại các xã nhằm tạo điều

kiện để người nghèo, cận nghèo, dân tộc thiểu số được tiếp cận các dịch vụ thông tin, giúp họ hiểu biết quyền và nghĩa vụ của mình để vươn lên thoát nghèo.

e) Đa dạng hóa huy động nguồn vốn giảm nghèo:

- Đa dạng hóa các nguồn vốn từ ngân sách Trung ương, tỉnh, ngân sách địa phương (xã, huyện) trong việc triển khai thực hiện mục tiêu giảm nghèo bền vững.

- Đẩy mạnh xã hội hóa, huy động các nguồn vốn đóng góp từ các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân cùng tham gia trong công tác giảm nghèo bền vững.

- Tuyên truyền, vận động nhân dân trên địa bàn huyện cùng chung tay góp vốn xây dựng các mô hình sản xuất - kinh doanh tại địa phương nhằm tăng thu nhập, phát triển kinh tế hộ gia đình...

f) Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện chương trình mục tiêu Quốc gia giảm nghèo

Thường xuyên quan tâm, giám sát, kiểm tra việc thực hiện công tác giảm nghèo tại các xã nhằm hạn chế và xử lý kịp thời nắm bắt những nhu cầu hỗ trợ thiết yếu của các hộ nghèo, kịp thời xử lý những sai phạm trong việc thực hiện các chính sách giảm nghèo; nắm bắt thông tin, tình hình lao động sản xuất, kinh doanh đối với các hộ gia đình nói chung và những hộ gia đình mới thoát nghèo nói riêng để hỗ trợ khi cần thiết.

Trên đây là Báo cáo kết quả thực hiện Chương trình MTQG giảm nghèo năm 2024 trên địa bàn huyện Phú Riềng và phương hướng, nhiệm vụ năm 2025./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Sở LĐTBXH;
- TT.HU, TT.HĐND huyện;
- CT, các PCT;
- Phòng LĐ-TB&XH;
- UBND các xã;
- LĐVP;
- Lưu: VT



**KT.CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Bùi Văn Hiếu